



## QUY ĐỊNH VỀ TÍNH XÁC THỰC CỦA CÔNG ƯỚC DI SẢN THẾ GIỚI

### GIỚI THIỆU

Phụ lục này giới thiệu Văn kiện Nara về tính Xác thực, được soạn thảo bởi 45 đại biểu tham dự Hội nghị Nara về tính Xác thực được quy định trong *Công ước Di sản Thế giới*, tổ chức tại Nara, Nhật Bản từ ngày 1 đến ngày 6 tháng 11 năm 1994. Hội nghị Nara được tổ chức với sự phối hợp của UNESCO, ICCROM và ICOMOS.

Ủy ban Di sản Thế giới xem xét báo cáo của Hội nghị Nara về tính Xác thực tại kỳ họp lần thứ 18 tại Phuket, Thái Lan năm 1994 (xem tài liệu WHC-94/CONF.003/16).

Các hội nghị khoa học sau đó xem xét báo cáo của hội nghị Nara về tính Xác thực theo quy định trong *Công ước Di sản Thế giới* (xem Thư mục của *Hướng dẫn Thực hiện*).

### I. VĂN KIỆN NARA VỀ TÍNH XÁC THỰC

#### Lời mở đầu

1. Chúng tôi, các chuyên gia tề tựu tại Nara (Nhật Bản), xin bày tỏ sự cảm ơn tinh thần hào phóng và tầm nhìn trí tuệ của chính phủ Nhật Bản vì đã tổ chức một diễn đàn kịp thời cho phép chúng tôi xem lại lối tư duy đã được tuân thủ lâu nay trong lĩnh vực bảo tồn, và cùng thảo luận để tìm ra các phương pháp và công cụ để mở rộng chân trời của chúng ta nhằm thể hiện một sự tôn trọng lớn hơn đối với sự đa dạng di sản và văn hóa trong công tác bảo tồn.
2. Chúng tôi cũng đánh giá cao giá trị của khung thảo luận ra đời từ mong muốn của Ủy ban Di sản Thế giới trong việc áp dụng kiểm chứng về tính xác thực, bằng nhiều cách tuy khác nhau nhưng luôn tôn trọng tuyệt đối những giá trị xã hội và văn hóa của mỗi nước, vào việc đánh giá giá trị nổi bật toàn cầu của các di sản văn hóa đề cử vào Danh sách Di sản Thế giới.
3. Văn kiện Nara về tính Xác thực ra đời trên tinh thần của Hiến chương Venice năm 1964 và phát huy cũng như mở rộng hiến chương đó nhằm đáp ứng những mối quan ngại ngày càng lớn đối với di sản văn hóa và những mối quan tâm đối với thế giới của chúng ta ngày nay.
4. Trong một thế giới đang ngày càng bị các sức ép về toàn cầu hoá và đồng nhất hoá đe dọa, và trong một thế giới mà người ta đôi khi tìm kiếm bản sắc văn hoá của một quốc gia thông qua chủ nghĩa dân tộc cực đoan và đàn áp văn hoá của các tộc người thiểu số, thì việc cân nhắc tính xác thực trong hoạt động bảo tồn góp phần quan trọng vào việc làm sáng tỏ và thấp sáng ký ức chung của nhân loại.

#### Đa dạng Văn hóa và Đa dạng Di sản

5. Đa dạng văn hóa và di sản trên thế giới là nguồn tri thức và tinh thần phong phú không thể thay thế đối với toàn thể nhân loại. Việc bảo vệ và tăng cường tính đa dạng văn hoá và đa dạng di sản trong thế giới chúng ta cần được thúc đẩy tích cực để trở thành một yếu tố cơ bản trong sự phát triển của nhân loại.
6. Đa dạng di sản văn hoá tồn tại trong cả thời gian lẫn không gian, đòi hỏi phải có sự tôn trọng đối với các văn hoá khác và với mọi khía cạnh trong hệ thống tín ngưỡng của các văn hoá đó. Trong trường hợp các giá trị văn hoá dường như xung đột lẫn nhau, thì sự tôn trọng tính đa dạng văn hoá

đòi hỏi chúng ta phải thừa nhận rằng các giá trị văn hoá riêng của tất cả các bên đều phải được coi là chính đáng.

7. Mọi văn hoá và xã hội đều bắt nguồn từ những hình thái và phương thức biểu thị hữu hình và vô hình riêng, tạo nên di sản của họ. Các hình thái và phương thức đó cần phải được tôn trọng.
8. Điều quan trọng là phải nhấn mạnh đến một nguyên tắc cơ bản của UNESCO, theo đó di sản văn hoá của mỗi nước là di sản văn hoá của toàn thể nhân loại. Trách nhiệm đối với di sản văn hoá và việc quản lý di sản đó trước hết thuộc cộng đồng văn hoá đã sản sinh ra nó, và sau đó là thuộc về cộng đồng trông nom nó. Tuy nhiên, ngoài những trách nhiệm đó ra, việc tuân thủ các hiến chương và công ước quốc tế liên quan đến di sản văn hoá còn đòi hỏi phải chấp nhận các nghĩa vụ và trách nhiệm mà các hiến chương và công ước đó quy định. Do vậy, mỗi cộng đồng cần phải cân đối các yêu cầu của mình với những yêu cầu của các cộng đồng văn hoá khác, miễn sao sự cân đối đó không làm hỏng các giá trị văn hoá cơ bản của mình.

### **Giá trị và tính xác thực**

9. Việc bảo vệ di sản văn hoá, dưới mọi hình thức và trong mọi thời kỳ lịch sử đều bắt nguồn từ các giá trị gắn với di sản đó. Chúng ta có hiểu được các giá trị đó hay không một phần là nhờ các nguồn thông tin về các giá trị đó có thể coi là đáng tin cậy và trung thực không. Để đánh giá được tính xác thực trên mọi phương diện, chúng ta phải biết và phải hiểu các nguồn thông tin có liên quan tới các đặc trưng ban đầu và đặc trưng ở các thời kỳ sau đó của di sản văn hoá, cũng như ý nghĩa của chúng trong tiến trình lịch sử.
10. Tính xác thực, hiểu theo cách này và như đã được khẳng định trong “Hiến chương Venice”, rõ ràng là yếu tố quyết định phẩm chất chủ yếu cho các giá trị. Sự hiểu biết tính xác thực đóng một vai trò cơ bản trong mọi nghiên cứu khoa học về di sản văn hoá, trong việc lập kế hoạch bảo tồn và tu bổ, cũng như trong các thủ tục đăng ký vào Danh sách Di sản Thế giới hoặc mọi danh mục di sản văn hoá khác.
11. Các phán xét về các giá trị được gán cho di sản văn hoá, cũng như độ tin cậy của các nguồn thông tin có liên quan, có thể khác nhau giữa các văn hoá, và ngay cả trong cùng một văn hoá. Do đó không thể chỉ dựa trên những tiêu chí cố định mà phán xét các giá trị và tính xác thực của nguồn thông tin. Ngược lại, thái độ tôn trọng đối với mọi văn hoá đòi hỏi chúng ta phải xem xét và đánh giá một di sản văn hoá trong bối cảnh văn hoá cụ thể mà di sản đó được nuôi dưỡng.
12. Do đó điều tối quan trọng và cấp bách là trong mỗi văn hoá, tính đặc thù của các giá trị di sản cũng như độ tin cậy và tính xác đáng của các nguồn thông tin có liên quan cần được thừa nhận.
13. Tùy theo tính chất của di sản văn hoá, bối cảnh văn hoá của di sản đó, và sự biến chuyển của nó trong thời gian mà sự phán xét về tính xác thực có thể được gán với một loạt các nguồn thông tin khác nhau. Các dạng thông tin có thể bao gồm hình thức và thiết kế, vật liệu và chất liệu, cách sử dụng và chức năng, truyền thông và kỹ thuật, vị trí và nơi dựng lập, tinh thần và cách thể hiện, và những nhân tố khác bên trong và bên ngoài di sản. Việc sử dụng những nguồn thông tin đó sẽ cho phép tái hiện được các khía cạnh nghệ thuật, lịch sử, xã hội và khoa học của di sản văn hoá được xem xét.

### **Phụ lục 1: Những gợi ý cho việc theo dõi thực hiện**

1. Sự tôn trọng đối với tính đa dạng văn hoá và di sản đòi hỏi những nỗ lực có ý thức để tránh áp đặt những công thức máy móc, những thủ tục dập khuôn để xác định hoặc đánh giá tính xác thực của một di tích và di chỉ.
2. Việc xác định tính xác thực với tinh thần tôn trọng tính đa dạng văn hoá và di sản văn hoá đòi hỏi một cách tiếp cận có thể khuyến khích các văn hoá đó tự trang bị cho mình các phương pháp phân tích và các công cụ phản ánh được tính chất và nhu cầu của mình. Những cách tiếp cận như vậy có thể có một số điểm chung như:
  - Đảm bảo cho việc đánh giá tính xác thực thu hút được sự hợp tác đa ngành và tận dụng được mọi chuyên môn và tri thức có trong tay;
  - Đảm bảo những giá trị được công nhận phải thực sự là đại diện cho một văn hoá và cho các mối quan tâm khác nhau, đặc biệt là đối với các di tích và di chỉ;
  - Lập được hồ sơ tư liệu rõ ràng về tính chất đặc thù của tính xác thực đối với các di tích, di chỉ để làm ra một quyển hướng dẫn thực tiễn cho việc xử lý và giám sát sau này;
  - Cập nhật được các đánh giá tính xác thực trong tiến trình biến đổi của các giá trị và tùy theo tình huống.
3. Đặc biệt quan trọng là cần nỗ lực đảm bảo các giá trị đã được công nhận phải được tôn trọng, đảm bảo việc xác định tính xác thực đã bao gồm các nỗ lực để xây dựng, ở mức cao nhất có thể được, một sự đồng thuận đa ngành và của cộng đồng về các giá trị đó.
4. Các cách tiếp cận còn phải được xây dựng trên sự hợp tác quốc tế giữa những người quan tâm đến việc bảo vệ di sản văn hoá và phải góp phần vào sự hợp tác đó nhằm nâng cao tính tôn trọng và sự hiểu biết toàn cầu về tính đa dạng của các cách biểu đạt và giá trị của mỗi văn hoá.
5. Việc tiếp tục mở rộng cuộc đối thoại này ra các khu vực và văn hoá khác nhau trên thế giới là điều tiên quyết để làm tăng thêm giá trị thực tiễn của việc suy xét tính xác thực trong sự nghiệp bảo vệ di sản chung của nhân loại.
6. Việc tiếp tục mở rộng cuộc đối thoại này ra các khu vực và văn hoá khác nhau trên thế giới là điều tiên quyết để làm tăng thêm giá trị thực tiễn của việc suy xét tính xác thực trong sự nghiệp bảo vệ di sản chung của nhân loại.

### **Phụ lục 2: Định nghĩa**

**Bảo tồn:** Bao gồm mọi nỗ lực nhằm tìm hiểu di sản văn hoá, hiểu được lịch sử và ý nghĩa của di sản đó, đảm bảo việc giữ gìn trạng thái vật chất của nó và – theo quy định – việc giới thiệu, trùng tu và phát huy di sản đó. (Di sản văn hoá bao gồm các di tích kiến trúc, các nhóm công trình xây dựng và các di chỉ có giá trị văn hoá như đã được định nghĩa trong Điều 1 Công ước Di sản Thế giới).

**Nguồn thông tin:** Toàn bộ các nguồn vật chất, chữ viết, truyền miệng, hình tượng để có thể hiểu được tính chất, đặc trưng, ý nghĩa và lịch sử của di sản văn hoá.

## II. TÀI LIỆU THAM KHẢO THEO TRÌNH TỰ THỜI GIAN VỀ TÍNH XÁC THỰC

Ấn phẩm có trước cuộc họp tại Nara và giúp chuẩn bị cho việc thảo luận tại hội nghị Nara về tính xác thực:

Larsen, Knut Einar, *Thêm một lưu ý về tính xác thực của các công trình gỗ lịch sử, trường hợp cụ thể ở Nhật Bản*, Nghiên cứu đặc biệt dành cho Công ước Di sản Thế giới, ICOMOS, tháng 12 năm 1992.

Larsen, Knut Einar, *Tính xác thực và công tác tu bổ: Bảo tồn Kiến trúc ở Nhật Bản*, Viện Công nghệ Nauy, số 1-2, 1993.

Phiên họp trừ bì cho Hội nghị Nara, tổ chức tại Bergen, Na-uy, 31 tháng 1 đến 1 tháng 2 năm 1994:

Larsen, Knut Einar and Marstein, Nils (Chủ biên), *Hội nghị về tính xác thực liên quan tới Công ước Di sản*  
*Thế giới hội thảo Trừ bì*, Bergen, Na-uy, 31 tháng 1 đến 2 tháng 2 năm 1994, Tapir Forlag, Trondheim 1994.

Hội nghị Nara, 1-6 tháng 11 năm 1994, tại Nara, Nhật Bản:

Larsen, Knut Einar cùng nhóm cộng sự biên tập (Jokilehto, Lemaire, Masuda, Marstein, Stovel), *Hội nghị Nara về tính xác thực liên quan tới Công ước Di sản Thế giới*. Nhật Bản, 1-6 tháng 11 năm 1994, Kỷ yếu hội thảo được ấn hành bởi Trung tâm Di sản Thế giới của UNESCO, Cục các Vấn đề Văn hóa Nhật Bản, ICCROM và ICOMOS, 1994.

Hội nghị Nara đã quy tụ 45 chuyên gia từ 26 quốc gia và các tổ chức quốc tế trên toàn thế giới. Các tham luận tại hội nghị được đăng trong cuốn sách nói trên. Ấn phẩm cũng có văn kiện Nara được một nhóm công tác gồm 12 đại biểu soạn thảo, sau đó được Raymond Lemaire và Herb Stovel hiệu đính. Tập Kỷ yếu này đã kêu gọi các chuyên gia ICOMOS cùng các chuyên gia khác đưa việc thảo luận các vấn đề của Văn kiện Nara tới các khu vực khác trên thế giới.

Các Hội nghị khu vực quan trọng khác thời kỳ hậu Nara (tính đến tháng 1 năm 2005):

*Tính xác thực và công tác Giám sát, 17-22 tháng 10 năm 1995, tại Cesky Krumlov, Cộng hòa Séc, Hội nghị ICOMOS Châu Âu, 1995.*

Hội nghị ICOMOS Châu Âu từ ngày 17-22 tháng 11 năm 1995 diễn ra ở Cesky Krumlov, Cộng hòa Séc quy tụ 18 thành viên Châu Âu của ICOMOS trình bày những quan điểm của mình về việc áp dụng các khái niệm của tính xác thực của 14 quốc gia. Một bản tổng hợp các bài trình bày này khẳng định tầm quan trọng của tính xác thực trong quá trình phân tích các vấn đề bảo tồn như là một phương tiện đảm bảo cho các biện pháp trung thành, thành thật và xác thực đối với các vấn đề bảo tồn, đồng thời nhấn mạnh đến việc tăng cường khái niệm bảo tồn đa dạng nhằm đưa việc phân tích tính xác thực phù hợp với cảnh quan văn hóa và các cảnh quan đô thị settings.

*Hội nghị chuyên đề liên khu vực Bắc – Nam Mỹ về tính xác thực trong việc bảo tồn và quản lý di sản văn hóa, ICOMOS/Mỹ, Viện Bảo tồn Getty, San Antonio, Texas 1996.*

Cuộc họp về Tính xác thực này đã diễn ra tại San Antonio, Texas của Mỹ vào tháng 03/1996. Cuộc họp đã quy tụ các đại biểu từ các Ủy ban Quốc gia ICOMOS của Bắc, Trung và Nam Mỹ bàn thảo về các khái niệm của Nara. Cuộc họp đã thông qua Tuyên bố San Antonio. Tuyên bố đã bàn luận về những mối liên quan giữa tính xác thực và bản sắc, vấn đề lịch sử, nguyên liệu, giá trị xã hội, các điểm di sản động và tĩnh, quản lý và kinh tế, đồng thời Tuyên bố cũng khuyến nghị bổ sung “bằng chứng” về tính xác thực là *phản ánh giá trị đích thực của những bằng chứng đó, tính toàn vẹn, bối cảnh, bản sắc, công dụng và chức năng* cũng như đưa các kiến nghị phù hợp với các loại hình khác nhau của di sản.

Saouma – Forero, Galia (biên tập), *Tính xác thực và tính toàn vẹn trong bối cảnh Châu Phi: cuộc họp chuyên gia, Great Zimbabwe, Zimbabwe từ ngày 26-29 tháng 05 năm 2000, Trung tâm Di sản Thế giới của UNESCO, Paris 2001.*

Cuộc họp được Trung tâm Di sản Thế giới tổ chức tại Zimbabwe từ ngày 26-29 tháng 05 năm 2000 đã tập trung nhấn mạnh đến cả tính xác thực và tính toàn vẹn trong bối cảnh Châu Phi. Mười tám phát ngôn viên đã tập trung vào các vấn đề đang nổi lên trong việc quản lý các di sản văn hóa và thiên nhiên. Cuộc họp trên là cơ sở cho việc xuất bản ấn phẩm được trích lược ở trên, ấn phẩm bao gồm hàng loạt các kiến nghị của các đại biểu tham dự. Trong các kiến nghị đó có đề xuất bao gồm cả các hệ thống quản lý, ngôn ngữ và các loại hình di sản phi vật thể khác để giải thích tính xác thực, đồng thời kiến nghị cũng nhấn mạnh đến vị trí của các cộng đồng địa phương trong quá trình quản lý bền vững di sản.

Các tham luận về vấn đề tái thiết trong bối cảnh của Công ước Di sản Thế giới (tháng 01/2005):

*Hiển chương Riga về tính xác thực và việc tái thiết lịch sử liên quan đến di sản văn hóa được thông qua tại hội nghị khu vực, tại Riga ngày 24 tháng 10 năm 2000, Ủy ban Quốc gia UNESCO của Latvia – Trung tâm Di sản Thế giới, ICCROM.*

*Incerti Medici, Elena và Stovel, Herb, Tính xác thực và việc tái thiết lịch sử liên quan đến di sản văn hóa được thông qua tại hội nghị khu vực, tại Riga ngày 23-24 tháng 10 năm 2000, báo cáo tóm tắt, Trung tâm Di sản Thế giới – UNESCO, Paris, ICCROM, Roma 2001.*

*Stovel, Herb, Hiển chương Riga về tính xác thực và việc tái thiết lịch sử liên quan đến di sản văn hóa, Riga, Latvia, tháng 10/2000 trong ấn phẩm Bảo tồn và quản lý các di chỉ khảo cổ học, tập 4 năm 2001.*

*Các lựa chọn cho việc tái thiết lịch sử tại các Thành phố Di sản Thế giới, Tallinn, từ ngày 16-18 tháng 05 năm 2002, Cục Di sản Văn hóa Tallinn, Ủy ban UNESCO Estonia, Ban Di sản Estonia.*